

TÀI LIỆU HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN 9

TUẦN 9 (1/11– 7/11 /2021)

Tiết 41,42	BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH (Khuyến khích học sinh tự đọc)	2
Tiết 43,44	LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ CÓ SỬ DỤNG YẾU TỐ NGHỊ LUẬN Rèn viết văn tự sự có sử dụng yếu tố miêu tả nội tâm và yếu tố nghị luận	2
Tiết 45	TỔNG KẾT TỪ VỰNG (luyện tập tổng hợp)	1

Tiết 41,42

Văn bản : BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH

Phạm Tiến Duật

I. Đọc - hiểu chú thích

1/ Tác giả

- Phạm Tiến Duật (1941-2007), quê: huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.
- Năm 1964 nhập ngũ vào binh đoàn vận tải hoạt động trên tuyến đường Trường Sơn.
- Là một trong những gương mặt tiêu biểu của thế hệ các nhà thơ trẻ thời chống Mỹ.
- Đề tài: người lính và các cô nữ thanh niên xung phong.
- Phong cách thơ sôi nổi, trẻ trung, hồn nhiên, tinh nghịch mà sâu sắc.

2. Tác phẩm:

a/Hoàn cảnh sáng tác : ra đời năm 1969 nằm trong chùm thơ được tặng giải nhất cuộc thi thơ trên báo Văn nghệ năm 1969 và được đưa vào tập Vàng trăng quãng lửa.

b/ Thể thơ: thơ tự do

c/ Bố cục:

+ *Kết cấu bài thơ*: Bài thơ là cảm xúc, suy nghĩ của tác giả về những chiếc xe không kính và những người chiến sĩ lái xe Trường Sơn thời đánh Mỹ

-+ *Nhan đề bài thơ* : Thể hiện chất thơ vút lên từ cuộc sống chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh => khơi nguồn cảm hứng của bài thơ

II. Đọc- hiểu văn bản

1. Hình ảnh những chiếc xe không kính.

- Khắc họa hình ảnh những chiếc xe độc đáo: méo mó, biến dạng

=>Hiện thực khốc liệt của thời kì chiến tranh : bom đạn kẻ thù , những con đường ra trận để lại dấu tích trên những chiếc xe không kính.

2. Hình ảnh những chiến sĩ lái xe Trường Sơn.

* **Tư thế:** Ung dung, hiên ngang, bình tĩnh, tự tin và thanh thản.

* **Cảm giác:**

- Nhìn: đất, trời, nhìn thẳng.

- Nhìn thấy: gió con đường, sao trời, cánh chim.

→ Họ nhìn thẳng vào gian khổ, vào hi sinh, không hề run sợ, không hề né tránh.

+ Hình ảnh: toát lên vẻ đẹp lạc quan, thư thái, rất trẻ trung, yêu đời.

* **Những khó khăn người lính phải trải qua**

+ Không có kính ừ thì có bụi...

+ Không có kính ừ thì ướt áo

+ Vỡng mắc chông chênh.

* **Thái độ trước những khó khăn: tự tin, bất chấp gian khổ, thể hiện rõ cá tính ngang tàng của các anh lính .**

- tươi trẻ, tinh nghịch, vui nhộn, yêu đời với tinh thần lạc quan, tin yêu cuộc sống

- Từ trong bom rơi → hợp thành tiêu đội

- Bắt tay nhau qua cửa võng rồi

=>Tình đoàn kết keo sơn, cởi mở, thân thiện, chia sẻ, gắn bó.

- “Bếp Hoàng Cầm → C/s sinh hoạt trong niềm vui ấm áp tình đồng chí, đồng đội

- Tinh thần lạc quan yêu đời :

“Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim”.

→ Lòng yêu nước, ý chí quyết tâm giải phóng Miền Nam.

→ Sức mạnh tinh thần của người chiến sĩ- của một dân tộc kiên cường bất khuất, hiên ngang, dũng cảm.

=>Qua đó, nhà thơ khắc hoạ những chiến sĩ lái xe Trường Sơn: hiên ngang, lạc quan, dũng cảm, bất chấp khó khăn nguy hiểm và ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam.

III. Tổng kết:

1. Nội dung - Nghệ thuật: Ghi nhớ SGK trang 133

2. Ý nghĩa văn bản : Bài thơ ca ngợi người chiến sĩ lái xe Trường Sơn dũng cảm, hiên ngang, tràn đầy niềm tin chiến thắng trong thời kì chống giặc Mĩ xâm lược.

Tiết 43 : LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN CÓ SỬ DỤNG YẾU TỐ NGHỊ LUẬN
I Thực hành tìm hiểu yếu tố nghị luận trong bài văn tự sự:

1. Phân tích ngữ liệu: SGK/160

-Đoạn văn" Lỗi lầm và sự biết ơn"

* Yếu tố nghị luận được thể hiện trong đoạn văn:

+ Câu trả lời của người bạn được cứu.

+ Câu kết của văn bản.

→ Yếu tố nghị luận đan xen trong đoạn văn tự sự. Làm rõ hơn vấn đề ứng xử của con người với nhau.

=> Có tính chất triết lí về cái "giới hạn" và cái "trường tồn" trong đời sống tinh thần của con người.

→Yếu tố nghị luận làm tăng sức thuyết phục với người đọc, người nghe, làm người đọc, người nghe hiểu sâu hơn về vấn

B. Luyện tập: Thực hành viết đoạn văn tự sự có sử dụng yếu tố nghị luận

Thực hành Phiếu học tập tuần 9 cho các tiết luyện tập

Tiết 44 : Rèn viết văn tự sự có sử dụng yếu tố miêu tả nội tâm và yếu tố nghị luận

Tiết 45 : TỔNG KẾT TỪ VỰNG (luyện tập tổng hợp)